



tin
thị trường

Tiếp thêm sức mạnh cho Doanh nghiệp SME

 **VPBank SME**

Vải thiệu Việt Nam và tiềm năng ở Đất Úc

Sau 12 năm đàm phán, một trong những thị trường vốn kỹ tính nhất thế giới Australia đã sẵn sàng đón nhận trái vải của Việt Nam.

Cục Bảo vệ thực vật cho biết, Bộ Nông nghiệp Australia đã có văn bản chính thức cho phép NK quả vải tươi từ Việt Nam. Đây là tin vui và là cơ hội lớn cho người trồng vải thiều ở miền Bắc ngay từ vụ vải năm 2015. Mặc dù thời gian cấp phép ngay sát với thời điểm thu hoạch, nhưng với sự nỗ lực của các doanh nghiệp và các cơ quan chức năng, những chuyến hàng thử nghiệm đầu tiên đã vượt qua các khâu kiểm dịch khắt khe và có mặt tại các chợ đầu mối ở đất nước Kangaroo.

Tuy nhiên, vải lại là loại trái cây rất mau hỏng, nên muốn đẩy mạnh xuất khẩu thì ngoài việc phải đáp ứng các yêu cầu khắt khe của Bộ Nông nghiệp Australia, các nhà quản lý Việt Nam còn nhiều việc phải làm.



Bà Nguyễn Hoàng Thúy, Trưởng đại diện Thương vụ Việt Nam tại Australia cho biết bất cập lớn nhất hiện nay là vùng trồng vải xuất khẩu chủ yếu nằm ở Bắc Giang và Hải Dương, trong khi cơ sở đóng gói và cơ sở chiếu xạ đủ tiêu chuẩn được cấp phép lại nằm ở khu vực phía Nam. Điều này làm cho việc vận chuyển vải mất thêm nhiều công đoạn gây hao hụt chất lượng và gia tăng chi phí.

Chưa kể đến việc hiện nay mới chỉ có một vài cơ sở đóng gói và chiếu xạ dẫn đến việc ít nhiều độc quyền về giá, do vậy trái vải khi xuất sang đến Australia thì chi phí đã đội lên 11-12 AUD/kg, rất khó cạnh tranh với các loại hoa quả khác.

Để xuất khẩu trái vải sang Australia, các doanh nghiệp Việt Nam càng cần lưu ý tuân thủ các quy định về vệ sinh kiểm dịch của nước sở tại, đặc biệt là dư lượng thuốc trừ sâu, bởi nếu như phát hiện trái vải Việt Nam vẫn còn dư lượng thuốc trừ sâu, toàn bộ lô hàng sẽ bị tiêu hủy ngay tại cửa khẩu ở Australia. Không chỉ thế, uy tín của doanh nghiệp sẽ giảm sút, các lô hàng vải sau sẽ càng bị kiểm tra ngặt nghèo hơn.

Tuy nhiên, nếu đáp ứng được các tiêu chuẩn của thị trường Australia, trái vải Việt Nam sẽ có được chỗ đứng vững chắc ở đây. Australia không hoàn toàn là thị trường khó tính. Để tận dụng cơ hội tăng xuất khẩu vải, cần có sự phối hợp đồng bộ, khoa học giữa các nhà vườn với nhau cũng như với các doanh nghiệp xuất nhập khẩu. Đặc biệt cần đầu tư kho lạnh, xe container lạnh sau quá trình thu hoạch và vận chuyển để đảm bảo chất lượng quả vải. Và nếu như trái vải được hỗ trợ chi phí vận chuyển thì đặc sản này của Việt Nam còn tiếp tục đến được nhiều thị trường nước ngoài hơn.

Xuất khẩu Việt Nam tăng trưởng nhờ hàng công nghệ

Các mặt hàng công nghệ trong nước như điện thoại và máy tính xuất ra nước ngoài tiếp tục tăng đã góp phần đáng kể trong việc đẩy kim ngạch xuất khẩu Việt Nam lên cao trong 5 tháng đầu năm nay.

Theo Tổng cục Hải quan, trong tháng 5 cả nước xuất khẩu 2,71 tỉ đô la Mỹ các loại điện thoại và linh kiện, tăng 4,6% so với tháng trước. Qua đó nâng tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này trong 5 tháng đầu năm nay lên 11,98 tỉ đô la Mỹ, tăng 20,2%, tương đương hơn 2 tỉ đô la Mỹ so với cùng kỳ năm ngoái. Sản phẩm công nghệ viễn thông này cũng là mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu cao nhất trong 5 tháng qua.



Trong khi đó, theo cơ quan hải quan mức tăng chung của tổng kim ngạch xuất khẩu Việt Nam trong cùng thời gian trên là 7,7% (mức tăng tương ứng là 4,55 tỉ đô la Mỹ). Mức tăng kim ngạch xuất khẩu của mặt hàng điện thoại và linh kiện đã chiếm đến khoảng 44% tổng mức tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu cả nước trong 5 tháng qua.



Tương tự đối với mặt hàng điện tử, máy tính và linh kiện xuất khẩu của Việt Nam trong cùng thời gian trên đạt 6,02 tỉ đô la Mỹ, tăng 59,6% so với cùng kỳ năm ngoái, tương đương với mức tăng 2,25 tỉ đô la Mỹ.

Tính chung hai mặt hàng trên, lượng xuất khẩu đã tăng 4,25 tỉ đô la Mỹ so với cùng kỳ, chiếm 93,4% trong mức tăng trưởng chung của tổng kim ngạch xuất khẩu.

Tăng trưởng xuất khẩu các mặt hàng công nghệ đã kéo xuất khẩu trong nước tăng trở lại. Mặt khác theo thống kê của cơ quan này, điểm đáng chú ý là thị trường nhập khẩu mặt hàng công nghệ viễn thông này của Việt Nam trong 5 tháng qua không chỉ ở trong khu vực lân cận mà còn có các nước phát triển. Cụ thể đối với sản phẩm điện thoại, thị trường EU nhập khẩu nhiều nhất đạt 4,01 tỉ đô la Mỹ, tăng 13,6%; Hoa Kỳ đạt 1,09 tỉ đô la Mỹ, tăng 64,4% hay những thị trường khác là Tiểu Vương quốc Ảrập Thống Nhất đạt 1,71 tỉ đô la Mỹ, tăng 4,8%...

Tuy nhiên, theo giới phân tích, đóng góp chính cho sự tăng trưởng của các dòng sản phẩm công nghệ này là các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), không có sự tham gia nhiều của doanh nghiệp trong nước. Các tập đoàn đa quốc gia như Samsung, LG, Intel, Canon, Microsoft, Nidec, Fujitsu, Brother, Panasonic, Renesas, ... trong mấy năm qua xây dựng nhà máy tại Việt Nam rồi xuất khẩu sản phẩm điện thoại, điện tử, máy tính, máy in và cung cấp linh phụ kiện sang các nước khác.

Với sự chiếm lĩnh thị trường của các hãng điện thoại cũng như các hãng công nghệ trên thế giới ở Việt Nam, giới phân tích tin rằng kim ngạch xuất khẩu của ngành công nghiệp di động và điện tử của Việt Nam sẽ tiếp tục tăng cao trong thời gian tới.



Thống đốc NHNN: “Phải giảm thêm 1 - 1,5% lãi suất trung và dài hạn”



Vào ngày 24/6, Ngân hàng Nhà nước đã tổ chức Hội nghị sơ kết hoạt động ngân hàng 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm.

Trong hội nghị Thống đốc NHNN Nguyễn Văn Bình phân tích, thực tế hiện nay, NHTM huy động lãi suất dài hạn dao động ở mức 6,8-7,5%/năm. “Chúng ta có điều kiện giảm mật bằng lãi cho vay trung và dài hạn thêm một ít nữa, ít phải được là 1%, nhiều thì 1,5%. Mật bằng lãi suất trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 15 năm mà chỉ xoay quanh 7%/năm. Do vậy, đề nghị các NHTM theo đúng

định hướng đó để chỉ đạo, điều hành”, Thống đốc nhấn mạnh.

Thống đốc cũng nhận định những ngày vừa qua ở một số thời điểm, lãi suất huy động của một số NHTM có tăng chút ít nhưng không đáng kể và ở mức hợp lý và cần thiết.

Về điều hành chung, thống đốc cho biết “muốn lãi suất liên ngân hàng có thể tăng lên một chút nữa, nghĩa là nằm giữa lãi suất OMO và lãi suất tín phiếu NHNN. Nếu đạt được mục tiêu đó chúng ta đảm bảo được hài hòa trong điều hành chính sách tiền tệ và góp phần giữ vững vị thế của VND cũng như giữ tỷ giá ổn định”,

Riêng về lãi suất cho vay, Ông cho rằng ngành ngân hàng cố gắng phấn đấu để lãi suất các kỳ hạn có thêm một chút giảm (nếu có điều kiện), đặc biệt là lãi suất trung và dài hạn, cố gắng phấn đấu giảm từ 1-1,5%.

Về tăng trưởng tín dụng, Thống đốc nhận định nếu như năm trước ngành ngân hàng phải phấn đấu để đạt được những mục tiêu đề ra và thường tăng vào những tháng cuối năm như quý III, quý IV. Nhưng năm nay, tín dụng đã tăng trưởng ngay từ quý I và quý II. Tính đến hết quý II đã tăng hơn 6% nên không bị dồn vào các tháng cuối năm.

Thống đốc lạc quan với tình hình này, tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống là 15%, nếu cần thiết phải hỗ trợ tăng trưởng kinh tế thì đưa lên 17%, nhưng nếu tăng cao hơn thì sẽ gây hệ lụy cho những năm tiếp theo.

Ngân hàng cam kết ổn định lãi suất đến hết năm

Ngày 23-6 vừa qua, trao đổi với báo chí, bà Nguyễn Thị Hồng, phó thống đốc Ngân hàng Nhà nước, cho biết Ngân hàng Nhà nước sẽ theo dõi diễn biến của thị trường tiền tệ để có những giải pháp phù hợp, thậm chí sẵn sàng tái cấp vốn cho các ngân hàng để ổn định lãi suất cho vay, đảm bảo tăng trưởng tín dụng cả năm đạt 13 - 15%.



Nói về việc tăng lãi suất huy động ngắn hạn tại một số ngân hàng thời gian gần đây, bà Hồng cho rằng các ngân hàng này trước đó đã giảm lãi suất huy động ngắn hạn, nay tăng trở lại để về mặt bằng chung.

Nền kinh tế vĩ mô đã và đang diễn biến theo hướng tích cực, tăng trưởng GDP trong quý 1 đạt mức khá cao là 6,03%, lạm phát cả năm dự báo chỉ 3 - 3,5%.

“Đây là những tiền đề quan trọng quyết định việc lãi suất tiếp tục ổn định và vốn sẽ tập trung cho vay phục vụ hoạt động sản xuất, nhất là các lĩnh vực ưu tiên như doanh nghiệp nhỏ và vừa, nông nghiệp nông thôn...” - bà Hồng nói.

Bloomberg: Kinh tế VN tăng trưởng vượt mục tiêu nhờ phá giá Việt Nam Đồng

Quyết định phá giá tiền Đồng lần thứ 2 trong năm của Ngân hàng nhà nước đã góp phần thúc đẩy xuất khẩu, đồng thời là “đòn bẩy” giúp Việt Nam đạt và vượt mục tiêu tăng trưởng trong 6 tháng đầu năm. Theo số liệu mới nhất của Tổng cục thống kê Việt Nam, tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Việt Nam trong 6 tháng qua, GDP đạt mức tăng trưởng 6,28%; cao hơn so với dự báo 6,2% của Bloomberg trước đó

Trong khi đó, lần phá giá tiền đồng vào tháng 5 vừa qua đã tăng cường lợi thế cho xuất khẩu sau 4 tháng tăng trưởng âm đậm kể từ năm 2010. Bên cạnh đó, việc Chính phủ

Việt Nam nới lỏng các điều kiện kinh doanh và tăng cường cổ phần hóa DNNN cũng góp phần thúc đẩy kinh tế tăng trưởng. TS Huỳnh Thế Du, Giám đốc Đào tạo Chương trình Giảng dạy kinh tế Fulbright (TP Hồ Chí Minh) cho rằng “Việc phá giá tiền Đồng kịp thời rõ ràng đã thúc đẩy xuất khẩu và tạo đà cho tăng trưởng kinh tế. Nhờ đó, các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả hơn và môi trường kinh doanh được cải thiện rõ nét hơn”

Ngoài ra, báo cáo của Tổng cục thống kê cũng cho biết, kim ngạch xuất khẩu 6 tháng đạt mức tăng trưởng 9,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, nhập khẩu tăng 17,7% so với cùng kỳ năm 2014.

Theo báo cáo của Ngân hàng HSBC, chỉ số ngành sản xuất của các công ty Việt Nam đạt mức tăng cao kỷ lục trong tháng 5. Ngân hàng nhà nước cũng cho biết đang tăng cường xử lý nợ xấu và thúc đẩy hoạt động cho vay.

Tuy nhiên, dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) giảm tháng thứ 5 liên tiếp trong nửa đầu năm. Việt Nam cũng đang phải nỗ lực để có thể hoàn thành mục tiêu cổ phần hóa 289 doanh nghiệp nhà nước trong năm nay, trong khi con số DNNN đã cổ phần hóa đến hết tháng 5 mới chỉ đạt 43 doanh nghiệp, theo báo cáo của Bộ Tài chính.

Hiệp định TPP - Kinh tế Việt Nam hưởng lợi

Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) đã tiến gần hơn tới sự phê chuẩn của Quốc hội Mỹ sau khi các nghị sĩ Thượng viện Mỹ đồng ý sẽ trao cho Tổng thống Barack Obama quyền thúc đẩy đàm phán nhanh (TPA) để kết thúc TPP. Theo nhiều chuyên gia, chính phủ Mỹ sẽ tận dụng TPA mới đạt được để giải quyết những trở ngại cuối cùng trong đàm phán với Nhật Bản, từ đó kết thúc quá trình đàm phán TPP trước cuối năm nay. Khi hình thành, TPP sẽ bao gồm 12 nền kinh tế có trình độ phát triển không đồng đều, lợi ích mà hiệp định thương mại tự do này mang lại cho từng thành viên cũng không giống nhau.

Chuyên gia Frederic Neumann của Ngân hàng HSBC cho rằng các nền kinh tế nhỏ như Việt Nam và Malaysia sẽ được hưởng lợi lớn nhất nhờ được tự do tiếp cận các thị trường lớn như Mỹ và Nhật Bản. Theo ông Neumann, TPP có thể thúc đẩy tổng sản lượng kinh tế (GDP) của Việt Nam tăng thêm 13% vào năm 2025, và con số này của Malaysia là 6%.

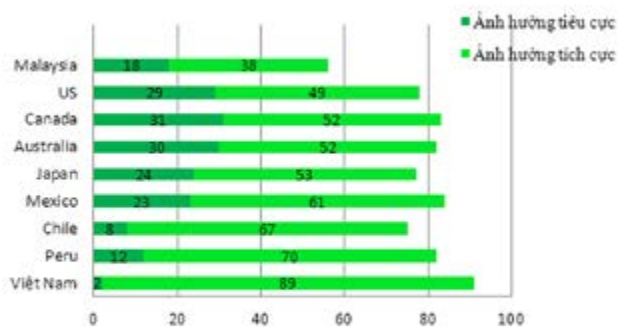
Đối với khu vực Đông Nam Á, chuyên gia Joshua Kurlantzick của Hội đồng Quan hệ đối ngoại Mỹ (CFR), cũng nhận định rằng Việt Nam là nước hưởng lợi nhiều nhất từ TPP. Đông Nam Á có 4 quốc gia tham gia TPP là Singapore, Brunei, Malaysia và Việt Nam; tuy nhiên mỗi quốc gia này lại có những đặc thù riêng và những lợi ích/thiệt hại mà TPP mang lại cũng sẽ không giống nhau.

Đối với Singapore và Brunei, thị trường nội địa quá nhỏ bé, sản xuất nông nghiệp không đáng kể và từ lâu đã là những nền kinh tế có độ mở lớn, phát triển chủ yếu dựa vào thương mại quốc tế. Do đặc điểm này, đa số người dân Singapore và Brunei không phản đối TPP và các hiệp định tự do thương mại. Tuy nhiên, là nền kinh tế đi đầu trong hội nhập khu vực và quốc tế, Singapore sẽ không có lợi nhiều khi tham gia TPP so với một nền kinh tế còn tương đối đóng kín như Việt Nam.

Nhiều nhà nghiên cứu cũng cho rằng, Việt Nam sẽ được hưởng lợi nhiều nhất vì các mặt hàng xuất khẩu có thế mạnh của Việt Nam như gạo, thủy sản, dệt may và hàng công nghệ đơn giản sẽ không phải chịu thuế khi xuất vào thị trường của 11 thành viên còn lại, đặc biệt là Mỹ và Nhật Bản.

Hơn thế nữa, nhiều quan chức và học giả Việt Nam hy vọng, việc tham gia TPP sẽ giúp đẩy mạnh cải cách kinh tế trong nước, thu hẹp vai trò của bộ phận doanh nghiệp nhà nước đang làm ăn thua lỗ và cản trở cải cách, mở cửa rộng hơn nữa cho nhà đầu tư tư nhân và nước ngoài.

Ảnh hưởng của TPP đến một số nước trên Thế giới



Đơn vị: %

Lưu ý: Biểu đồ trên không chứa số liệu về Ảnh hưởng không tích cực lẫn không tiêu cực
Nguồn: Spring 2015 Global Attitudes survey

Tồn trữ cà phê thế giới cuối vụ 2015/2016 sẽ thấp nhất 4 năm

Trong báo cáo vừa công bố ngày 19/6, Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) dự báo tồn trữ cà phê thế giới cuối niên vụ 2015/2016 sẽ giảm xuống mức thấp nhất 4 năm do tiêu thụ cao kỷ lục, mặc dù sản lượng cũng tăng ở các nước sản xuất hàng đầu thế giới.

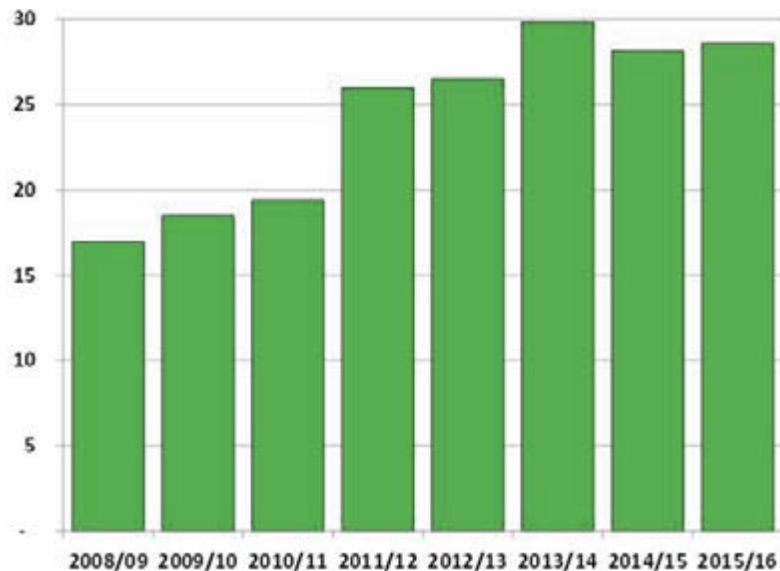
USDA nhận định, tồn trữ cà phê cuối niên vụ tới sẽ giảm xuống 31,5 triệu bao loại 60 kg, mức thấp chưa từng có kể từ vụ 2011/2012, bởi sự sụt giảm mạnh ở Brazil, nước sản xuất hàng đầu thế giới, xuống chỉ 4,3 triệu bao.

Sản lượng cà phê thế giới được dự báo sẽ tăng lên 152,7 triệu bao trong niên vụ tới, từ mức 146,3 triệu bao niên vụ 2014/15, do sản lượng của Brazil tăng lên 52,4 triệu bao từ mức 51,2 triệu bao, và của Việt Nam – nước sản xuất lớn thứ 2 thế giới – tăng lên 28,6 triệu bao từ mức 28,2 triệu bao.

Sản lượng cà phê Việt Nam – nước sản xuất lớn thứ 2 thế giới - niên vụ 2015/16 dự báo sẽ tăng 400.000 bao lên 28,6 triệu bao bởi năng suất cải thiện nhờ thời tiết thuận lợi. Từ tháng 1 đến tháng 3/2015, khu vực Tây Nguyên bị hạn hán và nắng nóng. Nhưng mưa đã đến từ tháng 4 và thuận lợi cho việc nở hoa và sự phát triển của quả. Diện tích trồng dự báo sẽ không thay đổi so với năm ngoái, bởi diện tích tăng nhẹ ở Lâm Đồng và Đắk Nông, nhưng lại giảm nhẹ ở Gia Lai. Trên 95% sản lượng sẽ là robusta. Xuất khẩu dự báo sẽ tăng 500.000 bao lên 25,5 triệu bao, trong khi tồn trữ sẽ vẫn giữ ở mức như cuối niên vụ trước.



Sản lượng cà phê Việt Nam – thống kê và dự báo (ĐVT: triệu bao loại 60 kg)



Tại nước sản xuất lớn thứ 3, Colombia, dự báo sản lượng sẽ tăng lên 13 triệu bao, mức cao nhất trong vòng 2 thập kỷ, bởi nỗ lực chống lại bệnh gi lá đã mang lại hiệu quả như mong đợi. Bệnh gi lá đã làm sản lượng của Colombia giảm 40% kể từ đầu niên vụ 2008/09.

Tiêu thụ cà phê thế giới cũng sẽ tăng mạnh, lên 147,7 triệu bao trong niên vụ 2015/16, và thị trường sẽ dư thừa 5 triệu bao, cao hơn mức dư thừa 290.000 bao vụ 2014/15.



Dự báo của USDA về cung – cầu cà phê thế giới (triệu bao loại 60 kg/bao)

	2014-15	2015-16	+/- (%)
Sản lượng			
Thế giới	146,263	152,651	4
Brazil	51,200	52,400	2
Việt Nam	28,167	28,600	2
Colombia	12,500	13,000	4
Indonesia	8,800	11,000	25
Xuất khẩu			
Thế giới	99,901	100,657	102,362
Brazil	31,810	26,556	27,143
Việt Nam	18,215	23,950	23,783
Colombia	7,400	6,875	8,100
Indonesia	7,415	4,950	6,900
Nhập khẩu			
Thế giới	99,901	100,657	102,362
Liên minh châu Âu	44,610	43,950	45,070
Mỹ	22,460	23,700	23,360
Nhật Bản	6,900	5,965	7,460
Tồn trữ cuối vụ			
Thế giới	28,620	25,648	35,190
Liên minh châu Âu	12,900	10,400	10,845
Brazil	2,906	2,238	9,068
Mỹ	4,580	5,100	5,450
Nhật Bản	2,510	2,140	2,980
Việt Nam	800	1,090	1,946
Các nước khác	4,924	4,680	4,901

Philippines mua 100.000 tấn gạo của Việt Nam để dự trữ

Theo trang manilatimes.net, Philippines đã nhất trí trả thêm gần 1 triệu USD để mua gạo của Việt Nam khi Cơ quan lương thực quốc gia (NFA) - cơ quan thu mua lúa gạo quốc gia, đang tìm cách đáp ứng đầy đủ nhu cầu dự trữ gạo của nước này, hai tuần trước thềm thu hoạch mùa vụ thất thu.



NFA cho biết trong cuộc họp đặc biệt hôm 17/6, Hội đồng NFA chấp thuận giá chào hàng đã được điều chỉnh của Việt Nam để mua 100.000 tấn gạo với mức giá 416,85 USD/tấn. Mức chào bán này cao hơn mức giá trần 408,14 USD/tấn mà Chính phủ Philippines đề ra.

Hội đồng NFA giải thích việc đưa ra quyết định trên rằng “theo các điều khoản về nhập khẩu G2G, trong trường hợp mức giá chào hàng đã được điều chỉnh trên, mức giá này được đánh giá về cơ bản là thấp nhất.”

Trước đó, Campuchia chào bán cho Philippines 50.000 tấn gạo với giá 455,50 USD/tấn trong khi Việt Nam chào bán 100.000 tấn gạo với mức giá 416,85 USD/tấn. Cả hai mức giá chào hàng này đều thấp hơn so với mức giá trần mà Hội đồng NFA đưa ra.

100.000 tấn gạo là một phần trong gói dự trữ 250.000 tấn mà Hội đồng NFA phê chuẩn để thu mua theo đề xuất của Ủy ban an ninh lương thực Philippines trước thời điểm thu hoạch vụ mùa thất thu năm nay, khi đó hoạt động cung cấp gạo thường giảm trong khi giá cả lại cao. Chuyến hàng này dự kiến sẽ đến Philippines ngày 15/8.

Tiếp thêm sức mạnh cho Doanh nghiệp SME



TRỤ SỞ CHÍNH

Số 72 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: 04. 39288880 - Fax: 04. 39288867

Hotline: 1900 545 415

Email: sme-service@vpbank.com.vn

www.vpbank.com.vn